TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 29/2017/HNGĐ-ST Ngày: 19- 7 - 2017. V/v tranh chấp: Ly hôn, nuôi con khi ly hôn.	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Hoàng Thị Lợi
2. Bà Đỗ Thị Thúy Hằng

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Duy Khoa- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Anh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh *tham gia phiên toà:*
Bà Nguyễn Thị Thúy Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 150/2017/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2017 về tranh chấp: Ly hôn, nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2017/QĐXX-ST ngày 12 tháng 6 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 29/QĐ-HPT ngày 29/6/2017 giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn**: Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1983.
Trú tại: Thôn L.E, xã B.X, huyện H.Y, tỉnh Tuyên Quang.

2. **Bị đơn:** Anh **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1982.
Trú tại: Thôn N, xã VN, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội.

Có mặt: Chị H. Vắng mặt: Anh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*****Tại đơn khởi kiện đề ngày 20/3/2017 và các lời khai trong quá trình tố tụng tại Tòa án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị **Nguyễn Thị H** trình bày:

Chị và anh Nguyễn Văn H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã B.X, huyện H.Y, tỉnh Tuyên Quang ngày 02/3/2012. Sau khi hai gia đình tổ chức đám cưới, chị về chung sống cùng anh H, vợ chồng chị về ở cùng mẹ anh H tại Xóm N, xã VN, huyện Đông Anh, TP.Hà Nội, nhưng giữa vợ chồng chị và mẹ anh H làm kinh tế riêng mặc dù ở chung một nhà.

Trước khi kết hôn với chị, anh H chung sống với một người phụ nữ khác nhưng

không đăng ký kết hôn và có hai người con riêng, sau khi chị kết hôn với anh H, thì các con riêng của anh H vẫn ở cùng chị và anh H.

Vợ chồng chị chung sống hòa thuận được một thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng chị không hiểu và thông cảm cho nhau. Khi chị đang mang thai cháu Nguyễn Thành L, chị đã phải bỏ đi nhưng sau đó được mẹ chồng khuyên bảo và chị lại quay về chung sống cùng anh H. Đến cuối năm 2015, lại xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh H không thật thà về chi tiêu tiền bạc trong gia đình. Cụ thể là Điện lực trả tiền mượn mặt bằng đất ruộng của gia đình nhà chị để kéo dây điện được 15 triệu đồng. Mẹ chồng chị đưa cho anh H 12 triệu đồng nhưng anh H nói chỉ được 4 triệu đồng. Chính vì vậy, vợ chồng cãi nhau, anh H đánh và đuổi chị ra khỏi nhà. Chị đã phải bỏ đi nhưng được mấy ngày lại quay về chung sống với anh H vì chị thương con còn nhỏ.

Ngày 03 tháng 6 năm 2016, anh H yêu cầu chị đưa tiền cho anh H để anh đi uống nước nhưng chị không đưa nên anh H đánh chị. Hai hôm sau, anh H đi chơi về, lúc đó chị đang nằm ở giường, anh H đã dùng gáo nước đổ vào người chị, chị bật dậy thì anh H đã dùng ghế và điếu cầy vụt vào người chị. Lúc đó, chị thấy con dao gọt hoa quả ở dưới gầm bàn đã cầm lên và gí vào trán trán anh H làm anh H chảy máu trán, rồi chị làm rơi dao. Anh H đã dùng then cửa bằng gỗ vụt vào đầu, gáy và người chị và hô đánh cho chị chết, sau đó chị bất tỉnh nhưng không có ai đưa đi cấp cứu. Khi tỉnh dậy, chị tự ra Công an xã VN báo cáo sự việc và được Công an xã đưa sang Trạm y tế xã để khám và điều trị. Chị phải nằm điều trị ở Trạm y tế một ngày sau đó về nhà cháu chị để ở nhờ.

Đến ngày 06/6/2016, chị đã về nhà anh H thu xếp quần áo và đưa con chị đi cùng nhưng anh H không cho đưa con đi nên chị đã phải đi một mình. Vợ chồng chị đã ly thân từ ngày 06/6/2016 đến nay.

Tháng 7 năm 2016, chị đã làm đơn xin ly hôn anh H và được Tòa án Đông Anh thụ lý giải quyết. Sau khi được Tòa án hòa giải, chị đã rút đơn xin ly hôn để cho anh H một cơ hội và vợ chồng đoàn tụ. Nhưng từ đó đến nay, anh chị không ngồi nói chuyện được với nhau, chính vì vậy không giải quyết được mâu thuẫn, vợ chồng không thể quay về đoàn tụ. Ngày đến Tòa án làm việc lấy lời khai đối chất mà anh H vẫn còn chửi chị.

Ngoài ra chị bổ sung thêm anh H còn bị nghiện ma túy, chính chị là người đi mua thuốc cai nghiện về cho anh H tự cai, nhưng anh ấy vẫn đánh đập chị.

Chị xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, không thể khắc phục được, tình cảm vợ chồng không còn nên chị xin ly hôn anh H để giải phóng cho cả hai.

- Về con chung: Vợ chồng chị có 01 con chung là: Nguyễn Thành L, sinh ngày 10/01/2013. Hiện con chung đang ở cùng anh H. Ly hôn, chị xin được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Chị có điều kiện nuôi dưỡng con tốt hơn anh H vì anh H còn đang phải nuôi hai con riêng là cháu Nguyễn Thị Bích N, sinh năm 2003 và cháu Nguyễn Thùy L, sinh năm 2005.

Anh H còn bị nghiện, không chăm sóc con, thời gian vừa qua không cho con đi học, để con còi cọc chị sợ cháu còn bị nghiện theo bố khi còn quá nhỏ.

Nếu chị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, chị không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung. Nếu anh H trực tiếp nuôi con chung, chị sẽ tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cho anh H 1.000.000 đồng/tháng.

Chị làm nghề buôn bán hoa quả tự do và còn làm thợ may, thu nhập bình quân mỗi tháng 6.000.000đồng.

- Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Vợ chồng không có gì.

*** Bị đơn:** Anh **Nguyễn Văn H** trình bày tại bản khai, biên bản đối chất:

Anh nhất trí với lời trình bày của chị H về việc điều kiện, thủ tục đăng ký kết hôn, làm đám cưới, chung sống và làm kinh tế chung cũng như anh có hai con riêng. Đúng như chị H khai là anh chị chung sống được một thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn, chị H đã bỏ nhà đi. Nhưng khi chị H quay về nhà anh là tự chị H xin về chứ mẹ anh không khuyên bảo gì chị H như việc chị H khai.

Về mâu thuẫn là do chị H nghi ngờ anh chi tiêu tiền không đúng nên cãi nhau, anh không đánh chị H và chị H tự xếp quần áo và bỏ đi. Chị H đi được khoảng 05 ngày thì quay về nhà anh và xin cho ở lại để nuôi dạy con. Anh vẫn đồng ý cho chị H quay về chung sống.

Khi vợ chồng cãi nhau, chị H đã không nấu cơm cho bố con anh trong 06 hôm. Khi anh hỏi lý do không nấu cơm thì chị H nằm trên giường và nói "tao nằm đây đợi đơn", anh nghe thấy vậy nên tức giận và tát chị H một cái thì chị H cầm dao gọt hoa quả đâm vào trán anh, anh đã chạy vào trong buồng để cầm vết thương, khi anh quay ra thì chị H đã mở cửa bỏ đi, chị H đi đâu anh không biết. Anh không dùng điếu cầy và then cửa gỗ để đánh chị H. Được 02 ngày sau, chị H đã quay về nhà lấy quần áo và xe máy rồi bỏ đi, nhưng anh không nói gì.

Chị H có làm đơn ly hôn anh vào khoảng tháng 8/2016 và Tòa án nhân dân huyện Đông Anh đã hòa giải cho anh chị quay về đoàn tụ, nhưng từ đó chị H không về chung sống cùng.

Anh xác định không còn tình cảm với chị H, vợ chồng chung sống không có hạnh phúc nhưng anh không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị H. Anh chỉ đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị H khi anh được nuôi con chung. Vì nếu ly hôn mà để chị H nuôi con chung thì anh sẽ không có cơ hội thăm con. Nếu anh lên thăm con tại nhà chị H thì anh em chị H sẽ đánh anh.

- Về con chung: Vợ chồng anh có 01 con chung là: Nguyễn Thành L, sinh ngày 10/01/2013 đang ở cùng anh, sức khỏe bình thường. Ngoài ra, anh đang nuôi 02 con riêng của mình là cháu Nguyễn Thị Bích N, sinh ngày 02/9/2003 và cháu Nguyễn Thùy L, sinh ngày 25/02/2005. Nếu vợ chồng ly hôn, anh xin được trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Thành L, vì chị H không đủ điều kiện để nuôi con, chị H không có chỗ ở ổn định sẽ không đảm bảo cho việc ăn học của con.

Nếu chị H nuôi con chung, thì anh sẽ không cấp dưỡng nuôi con chung. Vì anh không đồng ý để chị H nuôi con chung.

Hiện nay, anh đang làm công nhân sửa chữa ô tô thuê cho một Gara ô tô, thu nhập mỗi tháng 12.000.000 đồng. Anh cam đoan sẽ cung cấp bảng lương và hợp đồng lao động cho Tòa án trong thời hạn 10 ngày (kể từ ngày 08/5/2017). Nếu anh không cung cấp được, anh xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

- Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Vợ chồng không có gì.

* Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng quy định của pháp luật, không vi phạm tố tụng. Đối với các đương sự: Nguyên đơn có ý thức chấp hành pháp luật nên không cần phải nhắc nhở gì; Bị đơn đã không chấp hành đầy đủ pháp luật theo Giấy triệu tập phiên hòa giải và phiên tòa của Tòa án, gây khó khăn khi giải quyết vụ án.

Về đường lối giải quyết vụ án:

-Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị H đối với anh Nguyễn Văn H.

-Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Thành L- Sinh ngày 10/01/2013. Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, công sức, nợ: Không có gì nên không phải giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tài liệu, chứng cứ đã được xem xét, đánh giá đầy đủ, khách quan tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về thủ tục**: Bị đơn là anh Nguyễn Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa ngày 29/6/2017, nhưng anh H vắng mặt không có lý do, Tòa án đã phải hoãn phiên tòa. Tòa án tiếp tục tống đạt hợp lệ Quyết định hoãn phiên tòa cho anh H, nhưng đến phiên tòa hôm nay anh H vẫn vắng mặt không có lý do. Bản thân anh H không có yêu cầu phản tố trong vụ án này nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh H theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] **Về quan hệ hôn nhân**: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn H kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 02/3/2012 tại UBND xã BX, huyện HY, tỉnh Tuyên Quang. Hai anh chị đều thừa nhận việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện. Vì vậy hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Chị H và anh H đều thừa nhận anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng nghi ngờ, không tin tưởng nhau trong chi tiêu kinh tế gia đình; không tôn trọng nhau và không làm tròn trách nhiệm người chồng, người vợ, người cha trong gia đình. Anh chị thường xuyên cãi nhau rồi đánh nhau, chị H cũng mấy lần bỏ đi khỏi nhà anh H, rồi lại quay về nhưng cũng không hòa hợp được. Tháng 7/2016

chị H đã nộp đơn ly hôn anh H tại Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, nhưng sau đó được Tòa án phân tích, hòa giải chị H đã rút đơn ly hôn để vợ chồng về đoàn tụ, Tòa án đã ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 73/2016/QĐST-HNGĐ ngày 14/9/2016. Tuy nhiên, từ đó đến nay quan hệ vợ chồng vẫn không được thay đổi vì sau khi chị H rút đơn ly hôn vợ chồng chỉ về chung sống với nhau mấy ngày, sau đó lại xảy ra mâu thuẫn, chị H đã bỏ đi khỏi nhà anh H từ đó đến nay. Hai bên anh chị không tự mình tích cực trong việc đoàn tụ gia đình. Gia đình hai bên cũng không đoàn kết khi giải quyết mâu thuẫn của anh chị nên mâu thuẫn của anh chị ngày càng căng thẳng, kéo dài. Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, anh H chỉ đến để ghi lời khai và đối chất lời khai với chị H, khi Tòa án triệu tập đến tham gia phiên hòa giải hai lần để Tòa án tổ chức hòa giải cho anh chị, nhưng anh H đều không đến. Tòa án báo đại diện gia đình anh H đến để ghi ý kiến và phối hợp hòa giải cho anh chị thì cũng không đến. Tòa án cùng đại diện địa phương đến gia đình thì mẹ anh H đã nhất định không làm việc, không có ý kiến gì với Tòa án. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng anh chị đã căng thẳng, trầm trọng, hôn nhân không thể tiếp tục kéo dài như lời khai của chính chị H, anh H; như lời trình bày của đại diện gia đình chị H và ý kiến của chính quyền địa phương nơi anh chị sinh sống. Vì vậy cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị H đối với anh Nguyễn Văn H.

[3] **Về con chung**: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Thành L, sinh ngày 10/01/2013 hiện nay đang do anh H nuôi dưỡng, nhưng cả hai đều thừa nhận khi chị H đi khỏi nhà anh H không đồng ý cho chị H mang theo con. Sau đó chị H cũng đã về đón con, nhưng anh H vẫn không cho đón. Nay ly hôn, cả hai đều yêu cầu được nuôi con chung. Xét thấy: anh H còn phải nuôi mẹ già (khoảng 80 tuổi) và 02 con riêng là cháu Nguyễn Thị Bích N, sinh ngày 02/9/2003 và cháu Nguyễn Thùy L, sinh ngày 25/02/2005. Anh H xác định đi làm có thu nhập và cam đoan trong 10 ngày kể từ ngày 08/5/2016 sẽ cung cấp xác nhận thu nhập cho Tòa án. Nhưng sau đó anh H không đến tham gia các phiên hòa giải, phiên tòa lần thứ nhất và cũng không cung cấp được bất kỳ tài liệu gì về thu nhập của anh nên không có căn xác định được mức thu nhập anh H có hay không và là bao nhiêu. Chị H xác định đi buôn bán hoa quả tự do và làm thêm nghề thợ may có thu nhập bình quân 6.000.000đồng/tháng và không phải nuôi dưỡng ai. Cháu L còn quá nhỏ nên cần thiết có sự chăm sóc đầy đủ của người mẹ, vì thế giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Thành L là phù hợp.

[4] **Về cấp dưỡng nuôi con chung**: Chị H không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung, anh H cũng khai không cấp dưỡng nuôi con nếu giao con cho chị H nuôi dưỡng. Vì vậy, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh H đến khi có quyết định khác của Tòa án.

Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[5] **Về tài sản chung, công sức, nợ**: Anh chị đều xác định không có. Vì vậy

Tòa án không phải xem xét, giải quyết.

[6] **Về án phí ly hôn sơ thẩm**: Chị H phải chịu cả để sung công quỹ nhà nước.

[7] Quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tại phiên tòa phù hợp với quy định của pháp luật và kết quả nghị án của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Các Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.
- Khoản 1 Điều 28, Điều 203, 227, 271 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị H.

Chị **Nguyễn Thị H** được ly hôn anh **Nguyễn Văn H**

Quan hệ hôn nhân chấm dứt kể từ ngày bản án ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- **Về con chung**: Xác định vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Thành L, sinh ngày 10/01/2013. Giao cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Nguyễn Văn H đến khi có quyết định khác của Tòa án.

Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, công sức, nợ**: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn H xác định không có gì, nên Tòa án không phải xem xét, giải quyết.

- **Về án phí Ly hôn sơ thẩm**: 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) chị Nguyễn Thị H phải chịu cả để sung công quỹ nhà nước và được đối trừ vào số tiền 300.000đồng chị H đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số AB/2015/0000295 ngày 05 tháng 4 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh. Chị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm. Chị H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt án vắng mặt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Kim Oanh

Nơi nhận:
- Những người tham gia tố tụng.
- VKSND H. Đông Anh.
- TAND TP. Hà Nội.
- THA huyện Đông Anh.
- UBND đã thực hiện việc đăng ký kết hôn- Lưu hồ sơ vụ án